NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN TRONG KHOA CHÍNH TRỊ TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Nguyễn Huy Hoàng
Giảng viên, Khoa Chính trị, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh, Đại học Thái Nguyên

Tóm tắt: *Hoạt động nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục đại học là một trong các nhiệm vụ cơ bản, quan trọng không thể thiếu của đội ngũ các nhà khoa học, học viên, sinh viên và đặc biệt là giảng viên. Tuy nhiên, trong những năm qua, hoạt động nghiên cứu khoa học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên cũng như khoa Giáo viên Chính trị chưa cao. Chính vì vậy cần đưa ra một số giải pháp nâng cao chất lượng NCKH của GV trong Trung tâm cũng như Khoa Chính trị nói riêng.*

Từ khoá: *nghiên cứu khoa học, giảng viên, biện pháp*

IMPROVING THE QUALITY OF SCIENTIFIC RESEARCH OF LECTURERS IN THE POLITICAL DEPARTMENT AT THE CENTER FOR NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION, THAI NGUYEN UNIVERSITY

Nguyen Huy Hoang
Lecturer, Political Department, Center for Defense and Security Education, Thai Nguyen University

Abstract: *Scientific research activities in higher education institutions are one of the fundamental and essential tasks of scientists, students, and especially lecturers. However, in recent years, the scientific research activities at the Center for National Defense and Security Education, Thai Nguyen University, as well as in the Political Department, have not been high. Therefore, it is necessary to propose some solutions to enhance the quality of scientific research of lecturers in the Center as well as in the Political Department specifically.*

Keywords: *scientific research, lecturers, measures*

Nhận bài: 20/01/2025 *Phản biện: 10/02/2025* *Duyệt đăng: 15/02/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Để khoa học đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế thì đó là yêu cầu đặt ra đối với các nhà nghiên cứu. Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) trong các cơ sở giáo dục đại học là một trong các nhiệm vụ cơ bản, quan trọng không thể thiếu của đội ngũ các nhà khoa học, học viên, sinh viên và đặc biệt là giảng viên (GV). Tuy nhiên, trong những năm qua, hoạt động NCKH ở Trung tâm cũng như khoa Giáo viên Chính trị chưa cao, nhiều công trình NCKH của GV không mang lại hiệu quả với thực tiễn xã hội… Trong nội dung bài viết này tác giả cung cấp cơ sở lý luận về NCKH và các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực NCKH của GV ở Trung tâm nói chung và Khoa giáo viên chính trị nói riêng; phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao năng lực NCKH của GV ở Trung tâm cũng như Khoa Chính trị.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. NCKH – hoạt động nâng cao chất lượng giảng dạy của GV ở Trung tâm

Giáo dục đại học đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra nguồn tri thức mới cho sự phát triển của xã hội; trong giai đoạn hiện nay, trước những biến đổi mang tính chất toàn cầu trên lĩnh vực khoa học – công nghệ, giáo dục đại học trở thành nền tảng bền vững cho sự phát triển của mọi quốc gia. Có thể khẳng định rằng, một xã hội văn minh không thể thiếu một nền giáo dục đại học tiên tiến, tạo ra những con người giàu sức sáng tạo và những nhà NCKH. Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: "Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài" (Đảng cộng sản Việt Nam, 2021, tr. 115). Việc nhấn mạnh yêu cầu tạo đột phá trong đổi mới giáo dục và đào tạo, lĩnh vực quốc sách hàng đầu của đất nước, xuất phát từ tình hình thực tế của lĩnh vực này trong nhiệm kỳ vừa qua, như đánh giá trong Báo cáo chính trị: "Đổi mới giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa thực sự trở thành động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội" (Đảng cộng sản Việt Nam, 2021, tr. 82). Trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển mạnh mẽ, chú trọng đến

một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới. Hoạt động NCKH ở các trường đại học hiện nay nói chung cũng như Trung tâm GDQP&AN ĐH Thái Nguyên nói riêng có vai trò nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đặc biệt trong môi trường đại học thì NCKH là một hoạt động vô cùng quan trọng cùng với hoạt động đào tạo. Hoạt động NCKH của GV ở các trường đại học cũng như các Trung tâm có ý nghĩa thực tiễn khi tạo ra tri thức, công nghệ, giải pháp, sản phẩm mới; góp phần hình thành và nâng cao năng lực NCKH cho GV, nghiên cứu viên, người học; đội ngũ GV có điều kiện tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức để khẳng định năng lực tổ chức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ…

Đối với GV tại Trung tâm, công tác giảng dạy luôn là nhiệm vụ được coi trọng, tuy nhiên, đây mới chỉ là một nửa yêu cầu của hoạt động chuyên môn. Vì vậy, hoạt động NCKH của GV giữa vai trò đặc biệt quan trọng; đặt ra như một nhiệm vụ bắt buộc, thường xuyên và là một tiêu chuẩn quan trọng hàng đầu để đánh giá khả năng toàn diện của GV.Nhìn từ góc độ khoa học giáo dục đại học, hoạt động NCKH của GV nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và phục vụ thực tiễn; góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, tổng kết thực tiễn và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức. Hoạt động NCKH có vai trò với việc nâng cao chất lượng giảng dạy của GV như sau:

Một là, Hoạt động NCKH giúp GV sẽ được làm quen với các đề tài, chuyên đề nghiên cứu từ thấp đến cao, được định hướng, tiếp cận được những vấn đề cụ thể, từ đó có ý thức nâng cao trình độ và rèn luyện tư duy để tự nghiên cứu, giải quyết một vấn đề khoa học; đặc biệt là chủ động hơn trong công việc giảng dạy, nghiên cứu của mình... Thông qua các công trình NCKH, sẽ nâng cao kiến thức, nâng cao trình độ về ngành nghề, góp phần hình thành và bồi dưỡng tình yêu và tâm huyết nghề nghiệp cho GV. Hoạt động này sẽ tạo điều kiện để GV tìm hiểu, bổ sung tài liệu thực tế cho bài giảng, góp phần đổi mới nội dung và phương pháp dạy học.

Hai là, Hoạt động NCKH sẽ tạo dựng một môi trường tốt để bồi dưỡng năng lực NCKH của GV; trước tình hình thế giới có nhiều biến động mang tính chất toàn cầu như hiện nay, NCKH góp phần phát triển năng lực sáng tạo, khả năng làm việc độc lập, trau dồi tri thức và các phương pháp nhận thức khoa học. Hoạt động NCKH của GV sẽ rèn luyện và phát triển thêm tư duy độc lập, tư duy phản biện, biết bảo vệ lập trường khoa học của mình.

Ba là, trong quá trình tham gia NCKH, kết quả đạt được sẽ là yếu tố quan trọng góp phần khẳng định chính bản thân GV, đồng thời nâng cao vị thế và uy tín của nhà trường với xã hội, làm quen và biết sử dụng các trang thiết bị hiện đại, hình thành năng lực hoạt động khoa học độc lập. Các sản phẩm NCKH sau khi nghiên cứu chính là cơ sở, luận cứ khoa học là nguồn tư liệu quý để phục vụ biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng phục vụ giảng dạy, học tập tại Trung tâm GDQP&AN ĐH Thái Nguyên.

2.2. Thực trạng nâng cao chất lượng NCKH của GV trong Trung tâm cũng như Khoa Chính trị nói riêng

Nhận thức rõ tầm quan trọng của hoạt động NCKH của GV trong Trung tâm cũng như Khoa Chính trị hiện nay, trong thời gian vừa qua, việc đẩy mạnh NCKH đã được lãnh đạo ban giám đốc Trung tâm quan tâm, xác định là một trong những hoạt động chủ yếu để nâng cao chất lượng GV và chất lượng giảng dạy của Trung tâm. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan, chất lượng hoạt động NCKH của GV trong Trung tâm nói chung cũng như Khoa Chính trị nói riêng hiện nay chưa đạt hiệu quả cao; khó định hướng đề tài hợp lý, còn thiếu kinh nghiệm về lý thuyết và thực tế để có thể thực hiện tốt được những hoạt động NCKH lớn. GV trẻ còn ngại tham gia NCKH, quan tâm và dành nhiều thời gian cho công tác giảng dạy, năng lực và phương pháp tham gia NCKH còn hạn chế. Cụ thể:

Trong hoạt động NCKH ở Trung tâm cũng như Khoa Chính trị hiện nay vẫn còn một bộ phận GV chưa nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ và tầm quan trọng, nên vẫn còn tâm lý e ngại, chưa chủ động trong việc lựa chọn, đăng ký và triển khai nghiên cứu đề tài, chuyên đề phù hợp với quy định và vị trí công tác của mình. Bên cạnh đó, tình trạng đối phó trong NCKH ở Khoa cũng như Trung tâm vẫn còn diễn ra khá phổ biến, việc nghiên cứu còn mang tính hình thức, dựa trên áp dụng những thứ "có sẵn" nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí thực hiện, dẫn tới rất nhiều công trình chưa thực sự là những đề tài nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn.

Hoạt động NCKH của GV hiện chưa được chú trọng đúng mức, chưa thật sự phát triển mạnh mẽ, diễn ra không đồng đều và gần như chỉ tập trung vào một số ít GV. Công tác giảng dạy và NCKH của GV nói chung còn có sức ỳ quá lớn, nguyên nhân là do lịch giảng dạy phân bố, phân công không đồng đều, gây quá tải đối với GV, khiến cho họ không có đủ thời gian đầu tư nghiên cứu Thời gian dành cho NCKH tại Khoa còn rất ít, mặc dù Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy chế phân bổ thời gian NCKH cho các GV. Theo quy định của Thông tư số 20/2020/ TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 thì GV phải dành ít nhất 1/3 tổng quỹ thời gian làm việc trong năm học (tương đương 586 giờ hành chính) để làm nhiệm vụ NCKH. Việc giao và triển khai thực hiện nhiệm vụ NCKH cho GV phải phù hợp với điều kiện, tiềm lực khoa học, chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục đại học và phù hợp với năng lực chuyên môn của GV. Mỗi năm, GV phải hoàn thành nhiệm vụ NCKH được giao tương ứng với chức danh hoặc vị trí công việc đang đảm nhiệm.

Trong hoạt động NCKH hiện nay tại Trung tâm thì cơ chế thu hút, kinh phí thực sự cho NCKH rất hạn chế, đôi khi giảng viên chỉ coi NCKH là điều kiện bắt buộc phải hoàn thành ưu đãi GV tham gia còn hạn chế, chưa mang lại hiệu quả; thiếu sự liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, chính trị - xã hội… để tạo đầu ra cho nghiên cứu, ứng dụng nghiên cứu vào thực tiễn. Tiến độ triển khai nghiên cứu của một số chủ nhiệm đề tài, nhóm thực hiện đề tài còn chậm, dẫn đến việc tổ chức đánh giá, nghiệm thu thanh lý hợp đồng NCKH cuối năm của Trung tâm chưa đúng kế hoạch đề ra. Chính vì vậy, chất lượng đề tài có thể hơn hoặc chưa tương xứng với kinh phí, cơ chế và cách thức đánh giá; đây là nội dung then chốt quyết định đến chất lượng của hoạt NCKH. Kết quả NCKH của GV được đánh giá thông qua các sản phẩm khoa học và công nghệ, các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; tối thiểu tương đương với một đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu từ đạt yêu cầu trở lên hoặc một bài báo được công bố trên tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN hoặc một báo cáo khoa học tại hội thảo khoa học chuyên ngành.

Số lượng đề tài NCKH cấp cơ sở thực hiện hằng năm ở Trung tâm chưa nhiều, chưa phong phú về các lĩnh vực chuyên môn, tính ứng dụng kết quả sản phẩm NCKH vào giảng dạy tại Trung tâm và ứng dụng trong thực tiễn hoạt động của chưa cao. Nhiều GV theo đuổi hướng nghiên cứu khác xa với môn học do mình đảm nhiệm nên việc nghiên cứu nhằm bổ sung cho nội dung giảng dạy sau khi nghiên cứu không đem lại kết quả; hầu hết GV đều chưa thực sự chủ động đưa ra các đề tài nghiên cứu. Nhiều đề tài được nghiên cứu dựa trên các mô hình đã được nghiên cứu từ trước, hoặc chưa xuất phát từ nhu cầu thực tế của chính bản thân GV, hoặc nhu cầu của môn học, ngành học.

Năm vừa qua Trung tâm triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý hoạt động KH&CN của Đại học Thái Nguyên và cụ thể hóa bằng văn bản của Trung tâm để quản lý được phù hợp và hiệu quả hơn.

Triển khai 02 đề tài cấp cơ sở "Nâng cao chất lượng dạy học theo phương pháp tình huống trong giảng dạy nội dung chiến thuật môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên" Mã số: KH24-01. Chủ nhiệm: Ths Hoàng Hữu Hiệu - Giảng viên Khoa Giáo viên và đề tài "Quản lý hoạt động học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên" Mã số: KH24-02. Chủ nhiệm: Ths Trần Văn Khánh - Giảng viên Khoa Giáo viên.

Số lượng bài báo được đăng trên tạp chí trong nước và quốc tế tăng. Cụ thể trong năm học có 41 bài báo được đăng tạp chí quốc tế và trong nước được tính điểm khoa học (Quốc tế: 06 bài với 02 bài đăng trên tạp chí xếp hạng Q3; trong nước: 35 bài). 32/34 giảng viên đủ số giờ nghiên cứu khoa học.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng NCKH của GV trong Trung tâm cũng như Khoa Chính trị nói riêng

Một là, để nâng cao hiệu quả hoạt động NCKH tại Trung tâm cũng như Khoa Chính trị thì GV phải thay đổi cách thức NCKH gắn với thực tiễn, gắn mục tiêu từng giai đoạn, tránh dàn trải, quy hoạch phát triển tiềm lực NCKH gắn với các ngành đào tạo, hướng tới nghiên cứu sản phẩm khoa học chất lượng cao. Bên cạnh đó cần bám sát giải quyết các vấn đề nảy sinh qua quá trình giảng dạy, nghiên cứu để tạo ra sản phẩm có tính ứng dụng cao trên tất cả các lĩnh vực.

Hai là, Có chế độ, chính sách giải tỏa giờ dạy của GV để họ có thời gian đầu tư vào NCKH, nâng cao kiến thức. Tăng cường khả năng NCKH cho cán bộ trẻ bằng cách khuyến khích và bắt

buộc tham gia các đề tài NCKH do các cán bộ đầu đàn chủ trì, tham dự các lớp tập huấn về phương pháp NCKH. Ban hành chính sách đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ NCKH. Đồng thời, đổi mới công tác tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ NCKH;

Bà là, tăng kinh phí NCKH để phân bổ, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích. Trung tâm cần xem xét nâng cao mức hỗ trợ kinh phí cho hoạt động NCKH. Đặc biệt cần tăng cường hơn nữa mức kinh phí hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, thương mại hóa sản phẩm NCKH, hoặc hỗ trợ vốn mồi để thực hiện các công trình NCKH. Đẩy mạnh cơ chế phân bổ kinh phí NCKH theo hướng đặt hàng, theo sản phẩm đầu ra, theo nhiệm vụ ưu tiên, trọng điểm; củng cố và mở rộng hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu để có dự án hợp tác nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu khoa học là hoạt động trí tuệ đặc biệt của con người, mang tính đặc thù, phức tạp, có nhiều khó khăn và thách thức, đòi hỏi trình độ tư duy khoa học và sáng tạo cao, cần có đủ động lực nghiên cứu để khơi dậy tiềm năng nghiên cứu và đánh thức năng lực nghiên cứu, nhằm tìm lời giải và tri thức mới cho các vấn đề đang đặt ra.

Vì Vậy nhằm khuyến khích và tạo động lực cho đội ngũ GV NCKH ở Trung tâm nói chung cũng như Khoa Chính trị nói riêng phát huy hiệu quả năng lực nghiên cứu, tính năng động, sáng tạo trong NCKH của giảng viên, đòi hỏi Trung tâm cũng như Khoa Chính trị cần thực hiện tốt các giải pháp nêu trên. Trong đó, cần chú trọng xây dựng chiến lược phát triển KHCN của trường, từng bước nâng cao tiềm lực KHCN, trụ cột là nâng cao năng lực nghiên cứu cho GV; Có chính sách tạo động lực nghiên cứu cho các GV, có cơ chế thưởng phạt rõ ràng khi GV có thành tích cao trong NCKH hoặc không hoàn thành khối lượng giờ NCKH; Kịp thời xây dựng và cải tiến môi trường NCKH. Quá đó, giúp tác động và nuôi dưỡng các yếu tố tạo nên thành công trong NCKH của GV.. Để đẩy mạnh hoạt động NCKH của GV, Trung tâm cần thực hiện các giải pháp cụ thể, ban hành các chính sách khuyến khích GV NCKH và có chế tài đối với các GV không hoàn thành nhiệm vụ … Bên cạnh đó, cần quan tâm, tạo điều kiện đưa hoạt động NCKH song hành với hoạt động đào tạo để thực hiện tốt các chức năng của Khoa cũng như Trung tâm trong xu thế phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT, ngày 27/07/2020, Quy định chế độ làm việc của GV cơ sở giáo dục đại học.*

Báo cáo tổng kết công tác NCKH năm học 2023-2024 của Trung tâm GDQP&AN ĐH Thái Nguyên.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.* NXB Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đào Ngọc Cảnh (2018), *Thực trạng và giải pháp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường đại học Cần Thơ.* Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, tập 54 số 7C.